

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NAM HẢI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NAM HẢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110395174

3. Ngày thành lập: 22/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14a, Ngõ 111 Phố Cù Chính Lan, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0978846666

Fax:

Email: namhaitnhh.vn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá); Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (Trừ đấu giá)	4653
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) (Trừ đấu giá)	4659
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, Bán buôn xi măng, Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, Bán buôn kính xây dựng, Bán buôn sơn, vécni, Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, Bán buôn đồ ngũ kim, Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; Không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
15.	Cổng thông tin	6312
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản - Tư vấn bất động sản	6820
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc và bản đồ; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110(Chính)
18.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (trừ hoạt động của phòng thí nghiệm của phòng cảnh sát)	7120
19.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm)	7320
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

27.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
28.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
29.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
30.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
34.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
35.	Xây dựng công trình điện	4221
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
39.	Xây dựng công trình thủy	4291
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
44.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HOÀNG THỊ SEN	Việt Nam	Thôn 4, Xã Kiền Bái, Huyện Thuỷ Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	5.700.000.000	95,000	031160017295	
2	NGUYỄN MINH LONG	Việt Nam	Căn 813 Tòa CT2 khu văn phòng và nhà ở, 536A MK, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	300.000.000	5,000	038082038079	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH LONG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *06/03/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *038082038079*

Ngày cấp: *22/11/2021*

Nơi cấp: *CCS QLHC về TTXH*

Địa chỉ thường trú: *Căn 813 Tòa CT2 khu văn phòng và nhà ở, 536A MK, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Căn 813 Tòa CT2 khu văn phòng và nhà ở, 536A MK, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*